

Số: **1366** /QĐ-STNMT-CCBVM

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 3 năm 2018

## QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết đối với  
Xí nghiệp cao su Hóc Môn, công suất 30.000.000 sản phẩm/năm  
tại Khu phố 2, phường Tân Thới Hiệp, quận 12**

### GIÁM ĐỐC SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường, kế hoạch bảo vệ môi trường;

Căn cứ Thông tư số 26/2015/TT-BTNMT ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định đề án bảo vệ môi trường chi tiết, đề án bảo vệ môi trường đơn giản;

Căn cứ Quyết định số 121/2003/QĐ-UB ngày 18 tháng 07 năm 2003 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Sở Tài nguyên và Môi trường trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 04/2012/QĐ-UBND ngày 31 tháng 01 năm 2012 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Chi cục Bảo vệ môi trường trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ công văn số 4642/STNMT-CCBVM ngày 17/5/2018 của Sở Tài nguyên và Môi trường về thông báo kết quả thẩm định đề án bảo vệ môi trường chi tiết đối với “Xí nghiệp cao su Hóc Môn, công suất 30.000.000 sản phẩm/năm”;

Xét nội dung đề án bảo vệ môi trường chi tiết của “Xí nghiệp cao su Hóc Môn, công suất 30.000.000 sản phẩm/năm” đã được hoàn chỉnh gửi kèm Văn bản số 306-MT/CSHM ngày 24/6/2018 của Chi nhánh Công ty Cổ phần công nghiệp cao su miền Nam;

Theo đề nghị của Chi cục trưởng Chi cục Bảo vệ môi trường,





## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt đề án bảo vệ môi trường chi tiết (sau đây gọi là Đề án) đối với Xí nghiệp cao su Hóc Môn, công suất 30.000.000 sản phẩm/năm (sau đây gọi là Cơ sở) được lập bởi Chi nhánh Công ty Cổ phần công nghiệp cao su miền Nam (sau đây gọi là chủ Cơ sở) với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Vị trí, quy mô công suất hoạt động:

1.1. Cơ sở nằm trên khu đất có diện tích là 33.572,2 m<sup>2</sup> tại Khu phố 2, phường Tân Thới Hiệp, quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

1.2. Quy mô công suất hoạt động của cơ sở:

- Ngành nghề hoạt động: sản xuất săm, lốp xe.
- Quy mô hoạt động tối đa: 30.000.000 sản phẩm/năm.
- Số lượng lao động: 650 người, hoạt động 3 ca/ngày
- Lượng nước sử dụng hiện tại tại Cơ sở là 141,25 m<sup>3</sup>/ngày, Theo ước tính lượng nước sử dụng khi Cơ sở hoạt động công suất tối đa là 262,25 m<sup>3</sup>/ngày.

2. Yêu cầu về bảo vệ môi trường đối với cơ sở:

2.1. Thực hiện đúng và đầy đủ các giải pháp, biện pháp, cam kết về bảo vệ môi trường đã nêu trong Đề án và các yêu cầu bổ sung, bao gồm:

a) Vận hành thường xuyên, đúng quy trình hệ thống xử lý nước thải: Đảm bảo toàn bộ nước thải phát sinh từ hoạt động của Cơ sở được thu gom triệt để về hệ thống xử lý nước thải tập trung công suất 100 m<sup>3</sup>/h xử lý đạt Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về nước thải công nghiệp QCVN 40:2010/BTNMT, cột B (K<sub>q</sub> = 0,9, K<sub>f</sub> = 1,1) toàn bộ nước thải sau xử lý được thu gom về bể chứa trung gian để tái sử dụng cho quá trình giải nhiệt thiết bị, Cơ sở chỉ xả thải khi nước thải vượt sức chứa của bể trung gian, nước sau khi xả thải được thải vào kênh Tham Lương. Lắp đặt đồng hồ và lập sổ theo dõi để xác định lưu lượng nước tái sử dụng cho quá trình giải nhiệt thiết bị, thời gian hoàn thành trước ngày 15/10/2018;

b) Kiểm soát tiếng ồn, độ rung, bụi, khí thải phát sinh từ quá trình hoạt động và từ máy móc, thiết bị của Cơ sở đảm bảo đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng không khí xung quanh QCVN 05:2013/BTNMT, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất độc hại trong không khí xung quanh QCVN 06:2009/BTNMT, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tiếng ồn QCVN 26:2010/BTNMT, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về độ rung QCVN 27:2010/BTNMT, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ QCVN 19:2009/BTNMT và quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với một số chất hữu cơ QCVN 20:2009/BTNMT.

c) Phân loại, lưu giữ và hợp đồng với đơn vị có chức năng để thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn thông thường và chất thải nguy hại theo đúng quy định hiện hành. Bố trí khu vực lưu giữ chất thải nguy hại tạm thời theo quy định tại Thông



tư số 36/2015/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Quản lý chất thải nguy hại.

d) Thực hiện các biện pháp phòng chống cháy nổ, đảm bảo an ninh trật tự phát sinh từ hoạt động của Cơ sở. Trong quá trình vận hành nếu có sự cố và các tình huống bất lợi xảy ra làm ô nhiễm môi trường, cơ sở phải chủ động xử lý, khắc phục ngay và có báo cáo ngay cho cơ quan quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường và các cơ quan nhà nước có liên quan khác để được hướng dẫn, hỗ trợ.

e) Thực hiện chương trình quan trắc môi trường theo nội dung của Đề án đã được phê duyệt, định kỳ báo cáo kết quả quan trắc môi trường cho Chỉ cục Bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban nhân dân quận 12.

2.2. Phải đảm bảo các chất thải được xử lý đạt các tiêu chuẩn hiện đang còn bắt buộc áp dụng, các quy chuẩn kỹ thuật về môi trường hiện hành có liên quan trước khi thải ra môi trường.

2.3. Tuyệt đối không sử dụng các loại máy móc, thiết bị, nguyên liệu, nhiên liệu, hóa chất và các vật liệu khác đã bị cấm sử dụng tại Việt Nam theo quy định của pháp luật hiện hành.

2.4. Cơ sở phải chấp hành di dời khi có chủ trương, quyết định của cơ quan có thẩm quyền ban hành.

**Điều 2.** Trong quá trình thực hiện nếu có thay đổi so với nội dung Đề án chi tiết đã được phê duyệt, chủ cơ sở phải có văn bản báo cáo với Sở Tài nguyên và Môi trường và chỉ được thực hiện những thay đổi sau khi có văn bản chấp thuận.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, gồm 03 (ba) trang, đóng dấu giáp lai./.

*Ghi chú: Quyết định này không phải là cơ sở pháp lý chấp nhận Cơ sở hoạt động tại địa điểm nêu trên, đồng thời không phải cơ sở pháp lý chứng nhận Cơ sở đạt các quy chuẩn kỹ thuật về môi trường.*

**Nơi nhận:**

- Chi nhánh Công ty Cổ phần công nghiệp cao su miền Nam;
  - UBND TP.HCM;
  - Giám Đốc Sở;
  - UBND/P.TNMT Quận 12;
  - Lưu VT, CCT, KSON.
- DT: Minh (9).

KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Thanh Mỹ